

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 3582/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 11 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế phối hợp quản lý
hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khí tượng thủy văn ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn một số điều của Luật Phòng chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-TTg ngày 15 tháng 8 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1038/TTr-STNMT ngày 10 tháng 9 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý hoạt động khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

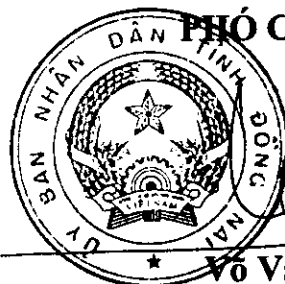
- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CNN, TH.

(Khoa.Cnn/626.QDquycheKTTY)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Chánh

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý hoạt động

khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3582/QĐ-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2018
của UBND tỉnh Đồng Nai)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trách nhiệm và công tác phối hợp quản lý nhà nước về khí tượng thủy văn (KTTV) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý Nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động KTTV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Mục đích phối hợp

Thiết lập quy chế phối hợp đồng bộ và quy định trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý KTTV trên địa bàn tỉnh.

Hỗ trợ về chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp và trao đổi về thông tin, dữ liệu KTTV để hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Đảm bảo sự quản lý thống nhất, liên ngành; tính đồng bộ, hiệu quả, có phân công trách nhiệm của từng cơ quan, địa phương trong việc chủ trì, phối hợp thực hiện quản lý hoạt động KTTV.

2. Việc phối hợp, trao đổi thông tin, dữ liệu trong hoạt động KTTV phải thực hiện thường xuyên, chất lượng và thời gian phối hợp nhằm phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về KTTV theo quy định của pháp luật.

3. Việc phối hợp thực hiện phải trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao của các cơ quan, đơn vị bảo đảm triển khai đầy đủ, chặt chẽ, tuân thủ các quy định của Quy chế và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hoạt động khí tượng thủy văn gồm: Quản lý, khai thác mạng lưới trạm; dự báo, cảnh báo; thông tin, dữ liệu; phục vụ, dịch vụ khí tượng thủy văn; giám sát biến đổi khí hậu; tác động vào thời tiết và quản lý nhà nước; quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khí tượng thủy văn.

2. Trạm khí tượng thủy văn là nơi được lựa chọn theo các yêu cầu kỹ thuật chuyên môn để đặt một hoặc nhiều công trình khí tượng thủy văn, gồm các loại: trạm khí tượng bề mặt, trạm khí tượng trên cao, trạm ra đa thời tiết, trạm khí tượng nông nghiệp, trạm thủy văn, trạm hải văn, trạm đo mưa, trạm định vị sét và các loại trạm chuyên đề khác.

3. Dự báo khí tượng thủy văn là đưa ra thông tin, dữ liệu về trạng thái, quá trình diễn biến và hiện tượng khí tượng thủy văn trong tương lai ở một khu vực, vị trí với khoảng thời gian xác định.

4. Cảnh báo khí tượng thủy văn là đưa ra thông tin, dữ liệu về nguy cơ xảy ra các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm, bất thường có thể ảnh hưởng hoặc gây thiệt hại về người, tài sản và môi trường.

5. Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn là sản phẩm của tổ chức, cá nhân hoạt động dự báo, cảnh báo, thể hiện thông tin, dữ liệu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn dưới dạng văn bản, bảng số liệu, bản đồ, biểu đồ, biểu tượng, hình ảnh, âm thanh.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Nghiên cứu, đánh giá các điều kiện KTTV trên địa bàn tỉnh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; quan trắc, dự báo KTTV phục vụ phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.

2. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý KTTV ở địa phương trình UBND tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật.

3. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống dữ liệu về KTTV trên địa bàn tỉnh bao gồm: Danh mục vị trí các trạm KTTV chuyên dùng; danh mục tài liệu KTTV hiện có; danh mục và số liệu các yếu tố KTTV quan trắc được trên địa bàn tỉnh, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu KTTV trên địa bàn tỉnh.

4. Nâng cao chất lượng trong việc phát tin dự báo, thu nhận các bản tin KTTV giữa Đài KTTV tỉnh Đồng Nai với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh.

5. Phối hợp tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực KTTV như: Điều tra cơ bản đánh giá nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn trên địa bàn tỉnh, tần suất bão, lũ lụt, dự báo sự xuất hiện lũ quét và các hiện tượng thiên nhiên nguy hiểm; đề xuất phương án phòng, chống, khắc phục tác hại do thiên tai gây ra.

6. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong lĩnh vực KTTV cho cán bộ quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh.

7. Cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo KTTV trên địa bàn tỉnh.

8. Lập Hành lang và bảo vệ công trình KTTV trên địa bàn tỉnh.

9. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực KTTV; giải quyết khiếu nại, tố cáo về KTTV theo thẩm quyền.

Điều 6. Trách nhiệm phối hợp

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức, đoàn thể nhân dân tuyên truyền, phổ biến các thông tin, kiến thức và văn bản quy phạm pháp luật về KTTV, phòng, chống, giảm nhẹ rủi ro do thiên tai tới các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Xây dựng và cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu, chủ trì tổng hợp báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

c) Chủ trì phối hợp với Đài khí tượng thủy văn của tỉnh thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với tổ chức, cá nhân thực hiện dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

d) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin về khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh.

đ) Quản lý các hoạt động quan trắc, dự báo, cảnh báo, thông tin, dữ liệu và hoạt động cung cấp dịch vụ khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh; phối hợp kiểm tra việc quan trắc, thu thập, lưu giữ tài liệu về các yếu tố khí tượng thủy văn trên lưu vực hồ chứa của các công trình thủy lợi, thủy điện.

e) Tổ chức thẩm định, thẩm tra, đánh giá việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

g) Chủ trì, phối hợp với Đài khí tượng thủy văn của tỉnh và các sở, ban, ngành có liên quan thu thập, xử lý thông tin, đánh giá diễn biến, tác động của KTTV đến yếu tố tự nhiên, con người, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

h) Phối hợp với các sở, ban, ngành, Đài khí tượng thủy văn tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa báo cáo định kỳ và thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân tỉnh.

i) Phối hợp với các đơn vị có liên quan nghiên cứu, ứng dụng, tiếp nhận và chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ, thông tin, dữ liệu, quản lý khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật; tham gia hợp tác quốc tế về Khí tượng thủy văn trên địa bàn quản lý.

k) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện công tác thanh, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về khí tượng thủy văn, xử lý theo thẩm quyền các vi phạm về hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn và các hành vi vi phạm pháp luật khác về khí tượng thủy văn trên địa bàn theo quy định pháp luật.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

a) Chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Đài khí tượng thủy văn tỉnh thu thập, cập nhật và tổng hợp các thông tin, số liệu về tác động của KTTV ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản, báo cáo đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp ứng phó, khắc phục.

b) Thường xuyên tiếp nhận các dự báo, cảnh báo do Đài khí tượng thủy văn tỉnh cung cấp; xử lý thông tin theo chức năng để chỉ đạo kịp thời sản xuất nông, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản.

c) Hướng dẫn cơ quan, tổ chức cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong phòng, chống thiên tai.

3. Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống Thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn tỉnh

Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương liên quan theo dõi, nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn, thiên tai trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở đó, đề xuất phương án phòng, chống, khắc phục thiệt hại do thiên tai gây ra.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ ngân sách do Trung ương hỗ trợ và nguồn ngân sách địa phương cho hoạt động về KTTV theo nhiệm vụ phân công của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Sở Tài chính

Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối nguồn ngân sách, bố trí vốn hằng năm cho các nội dung thực hiện nhiệm vụ về KTTV và ứng phó biến đổi khí hậu.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Đài khí tượng thủy văn và Sở Tài nguyên và Môi trường đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học về khí tượng thủy văn trên cơ sở đề xuất đặt hàng của các đơn vị có liên quan.

b) Tham gia góp ý vào các dự án, đề án ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến về lĩnh vực khí tượng thủy văn vào phát triển kinh tế - xã hội, phòng, chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy định hướng nội dung thông tin tuyên truyền cho các cơ quan báo chí trong tỉnh tuyên truyền về phòng, chống giảm nhẹ thiên tai, cứu nạn, cứu hộ và các thông tin khẩn cấp khác trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường đăng tải các văn bản chỉ đạo về quản lý hoạt động KTTV trên địa bàn tỉnh Đồng Nai lên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

8. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong ngành xây dựng để khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trong quy hoạch, xây dựng quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị, quy hoạch khu chức năng đặc thù, quy hoạch nông thôn và áp dụng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về xây dựng phù hợp với điều kiện khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

9. Sở Công Thương

Chủ trì hoặc phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong ngành công thương khai thác, cung cấp thông tin dữ liệu khí tượng thủy văn, tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, trong xây dựng, quản lý, khai thác và vận hành công trình thủy điện và các công trình khác thuộc phạm vi quản lý.

10. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tuyên truyền, phổ biến đến các cơ sở giáo dục, đào tạo trong việc triển khai các chương trình, tài liệu về hoạt động khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu.

11. Sở Giao thông Vận tải

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức hướng dẫn cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải đang khai thác, cung cấp thông tin, dữ liệu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

b) Tuyên truyền cho các tổ chức, cá nhân hoạt động đường thủy về việc bảo vệ các công trình khí tượng thủy văn.

12. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực khí tượng thủy văn.

13. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Đồng Nai

Phối hợp với Đài khí tượng thủy văn tỉnh, Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh cập nhật, truyền phát tin các dự báo, cảnh báo thiên tai, biện pháp phòng, tránh, ứng phó, khắc phục theo quy định của pháp luật.

14. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Đồng Nai

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp, gia hạn, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động dự

báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đối với tổ chức, cá nhân thực hiện dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động của công trình KTTV chuyên dùng trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới vào lĩnh vực dự báo, điều tra cơ bản KTTV; nâng cao chất lượng trong việc phát báo, dự báo, thu nhận các bản tin KTTV với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh. Phát báo kịp thời các hiện tượng khí hậu thời tiết thủy văn nguy hiểm cho các cơ quan quản lý Nhà nước, cơ quan thông tin đại chúng theo chế độ quy định của Chính phủ; đồng thời thu nhận thông tin dữ liệu, phát báo bổ sung các tin về các hiện tượng thời tiết nguy hiểm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Chịu trách nhiệm cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, số liệu về KTTV trên địa bàn tỉnh để phục vụ công tác phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai; phối hợp Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng phương án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

d) Phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực KTTV, nắm bắt tình hình diễn biến của khí hậu, thủy văn trên địa bàn tỉnh, tham gia xây dựng, đề xuất phương án chủ động phòng, chống, giảm nhẹ tác hại do thiên tai gây ra, ứng dụng thiết bị công nghệ tiên tiến quan trắc, phát hiện kịp thời hiện tượng thời tiết nguy hiểm như lốc xoáy, mưa đá, lũ quét, lở đất... nâng cao chất lượng dự báo KTTV phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc xây dựng phương án cấm mốc giới và bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới khí tượng thủy văn quốc gia. Tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn quốc gia. Bảo vệ hành lang kỹ thuật công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia, ngăn chặn các hành vi bị nghiêm cấm quy định Luật Khí tượng thủy văn; tham gia cùng Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc chấp hành Pháp luật nhà nước trong lĩnh vực Khí tượng thủy văn.

e) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành có liên quan thẩm định tiêu chuẩn kỹ thuật của công trình, thiết bị đo của công trình KTTV chuyên dùng, thiết bị quan trắc; phối hợp thẩm định nội dung về KTTV trong quy hoạch, thiết kế các công trình, dự án đầu tư

xây dựng ở địa phương theo quy định của pháp luật; theo yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường.

g) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức thẩm tra mức độ đầy đủ, độ chính xác các số liệu KTTV được sử dụng cho việc tính toán các đặc trưng thiết kế khi xây dựng công trình, quy hoạch.

15. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa.

a) Thực hiện sự chỉ đạo và hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

b) Theo dõi chặt chẽ các bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng để chỉ đạo các hoạt động sản xuất và đời sống của dân cư trên địa bàn quản lý. Khi có thông báo, cảnh báo xuất hiện hiện tượng thời tiết cực đoan thì chủ động khẩn trương chỉ đạo, huy động lực lượng phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai tại địa phương.

c) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện công tác thanh, kiểm tra việc tuân thủ pháp luật, xử lý các vi phạm pháp luật về khí tượng thủy văn theo quy định của pháp luật; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về khai thác, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn theo thẩm quyền.

d) Tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thông tin về khí tượng thủy văn.

đ) Có trách nhiệm tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn.

e) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp tình hình hoạt động khí tượng thủy văn, thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn.

g) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn theo và biến đổi khí hậu phân cấp hoặc uỷ quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

16. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

a) Tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn;

b) Tuyên truyền phổ biến pháp luật và về khí tượng thủy văn; tham gia giải quyết, xử lý vi phạm về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.

c) Tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trực tiếp tình hình hoạt động khí tượng thủy văn, thiệt hại do thiên tai gây ra trên địa bàn.

d) Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo về khai thác, bảo vệ công trình khí tượng thủy văn trên địa bàn.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn theo và biến đổi khí hậu phân cấp hoặc uỷ quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

17. Các sở, ban, ngành, tổ chức, cá nhân khác

Các sở, ban, ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp khi có chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền và khi có thiên tai xảy ra.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh được quy định tại Điều 7 của Quy chế này có trách nhiệm tổ chức thực hiện.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh vướng mắc, không phù hợp thì các cơ quan có trách nhiệm báo cáo kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh bằng văn bản (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature)
Võ Văn Chánh